

Số: 92 /BC-UBND

Lai Cách, ngày 22 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022
Trên địa bàn thị trấn Lai Cách**

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 135 /KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về việc cải cách hành chính nhà nước huyện Cẩm Giàng năm 2022; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND huyện về rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện Cẩm Giàng.

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thị trấn về việc cải cách hành chính nhà nước thị trấn Lai Cách năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND thị trấn về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022;

Ủy ban nhân dân thị trấn ban hành báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn trong Kế hoạch đầu năm 2022, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND thị trấn về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022; Thông báo số 32/TB-UBND ngày 14/7/2022 của UBND thị trấn về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Căn cứ vào Kế hoạch rà soát, UBND thị trấn giao Công chức Văn phòng - thống kê theo dõi, đôn đốc các bộ phận chuyên môn thực hiện theo Kế hoạch và tổ chức rà soát độc lập các TTHC.

Các bộ phận được giao nhiệm vụ đã tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo danh mục được ban hành trong kế hoạch, hoàn thành việc rà soát, đánh giá đúng tiến độ, thời gian quy định

Nhìn chung, 100% TTHC đề ra trong Kế hoạch của thị trấn đều được các bộ phận chuyên môn triển khai rà soát, đánh giá.

II. NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND thị trấn về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022, UBND thị trấn đã tiến hành ưu tiên lựa chọn rà soát các quy định, TTHC có liên quan phát sinh vướng mắc, bất cập trong quá trình giải quyết trên thực tế. Chú trọng các TTHC có quy định, yêu cầu thành phần hồ sơ chưa tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện; yêu cầu về thời hạn giải quyết còn kéo dài so với thực tế để đề xuất phương án đơn giản hóa để phân công cho các bộ phận chuyên môn phụ trách tiến hành rà soát, cụ thể:

1. Lĩnh vực Tư pháp: Rà soát, đánh giá TTHC về Hộ tịch.
 2. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội: Rà soát, đánh giá TTHC về các lĩnh vực Bảo trợ xã hội.
 3. Lĩnh vực Địa chính- xây dựng: Rà soát, đánh giá các TTHC về đất đai.
 4. Lĩnh vực Khiếu nại, tố cáo: Rà soát Lĩnh vực Tiếp công dân, khiếu nại tố cáo.
 5. Lĩnh vực Nội vụ: Rà soát Lĩnh vực Thi đua khen thưởng.
 6. Lĩnh vực Kiểm lâm, lâm nghiệp
 7. Lĩnh vực Đường thủy nội địa
- * Tiến hành rà soát sự phù hợp của TTHC với yêu cầu triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

III. PHƯƠNG PHÁP ĐƠN GIẢN HÓA

UBND thị trấn Lai Cách chỉ đạo:

1. **Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch** đã rà soát các quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực; Thông tư số 01/2020/TT-BTP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực Hợp đồng, giao dịch; Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Tư pháp; Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Tư pháp.

Qua đối chiếu với quá trình hoạt động trên thực tế, UBND thị trấn đề nghị sửa đổi:

Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
- Nội dung đơn giản hóa:

a) **Bỏ nội dung thông tin “quyển số”** trong mẫu tờ khai quy định tại phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

b) **Giảm mức lệ phí cấp bản sao trích lục hộ tịch từ 8000 đồng/01 bản xuống 5000 đồng/01 bản** (Quy định tại Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch). Lý do: Hiện nay, nhu cầu đề nghị cấp bản sao trích lục hộ tịch của công dân ngày càng đang tăng lên. Bên cạnh đó, dữ liệu hộ tịch điện tử đang được dân hoàn thiện nên việc cấp bản sao trích lục hộ tịch đã được tiến hành nhanh chóng và chính xác.

*** Đối với Thủ tục Đăng ký khai sinh:**

Thời gian quy định hiện nay là 1 ngày, Kính đề nghị cấp trên sửa đổi thời gian lên 03 ngày, vì lý do lấy số định danh cá nhân chậm, nên ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, công dân.

2. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội: Rà soát, đánh giá TTHC về các lĩnh vực Người có công, Bảo trợ xã hội, Việc làm.

*** Thủ tục Người có công:**

Qua đối chiếu với quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên thực tế không đề nghị sửa đổi các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính.

*** Thủ tục Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội:**

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Đề nghị: Trong thành phần hồ sơ MTP đối tượng người 80 tuổi trở lên hưởng suất BHXH thì nên bỏ Sổ hộ khẩu trong thành phần Hồ sơ- Chỉ ghi Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú của Công an cấp xã. Vì theo Luật Cư trú năm 2020, quy định kể từ ngày 01/7/2021:

- + Thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú trong các trường hợp có thay đổi thông tin;
- + Không cấp mới Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú;
- + Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng;

Trường hợp thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khác với thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú thì sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú.

- Từ ngày 01/01/2023: Toàn bộ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội:

1. Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng.

- Phần cuối Tờ khai (theo mẫu) đều có phần “Xác nhận của UBND ...”. Như vậy khi công dân gửi bản chụp đến bộ phận một cửa qua hình thức trực tuyến, cán bộ tiếp nhận không thể điền thông tin xác nhận được vào tờ khai trước khi ký số..

- Đề nghị: Bộ phận kỹ thuật tỉnh bổ sung chính sửa phần này để khi tiếp nhận tờ khai của công dân thì cán bộ tiếp nhận có thể điền thông tin xác nhận vào tờ khai trước khi ký số.

*** Thủ tục Việc làm: “Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19”.**

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.. Thời gian hỗ trợ đến hết ngày 31/12/2021. Do đó, Thủ tục này, đề nghị cắt giảm theo quy định.

3. Lĩnh vực Địa chính- xây dựng: Rà soát, đánh giá TTHC về đất đai. Cụ thể:

*** Thủ tục Hòa giải tranh chấp đất đai**

+ Đề nghị thực hiện Thủ tục Hòa giải tranh chấp đất đai từ Mức độ 4 xuống **Mức độ 2:** Vì thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai có nhiều nội dung rất phức tạp, ngoài những thông tin trong đơn, còn có nhiều thông tin cần trao đổi cụ thể giữa công dân, tổ chức với cơ quan nhà nước để hiểu rõ những nội dung cần hòa giải thành công. Người gửi đơn cần trực tiếp đến cơ quan nhà nước để đề nghị, kiến nghị, để làm rõ mục đích, ...Nếu gửi trực tuyến mức độ 4, cơ quan nhà nước gặp nhiều khó khăn cho quá trình hòa giải.

4. Lĩnh vực Tiếp công dân, Xử lý đơn thư; Giải quyết Khiếu nại, Giải quyết tố cáo, qua rà soát:

*** Thủ tục Tiếp công dân**

+ Đề nghị thực hiện **Mức độ 4 xuống Mức độ 2:** Vì trong quy trình thủ tục nêu rõ “Công dân đến trụ sở UBND cấp xã...”, việc tiếp nhận thông tin, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận thông tin, tài liệu của công dân có nhiều nội dung và yếu tố phức tạp, nên cần thực hiện TTHC này ở Mức độ 2 cho phù hợp. Có những thông tin công dân cung cấp còn mang tính chất bí mật, nên nếu thực hiện gửi qua DVC, công dân khó tiếp cận, thông tin không thoát hết ý, hết nội dung và rất dễ có tâm lý ngại trao đổi, cung cấp thông tin trên giấy....

+ Các Thủ tục còn lại của Lĩnh vực: Không có ý kiến đơn giản hóa TTHC. Rà soát sự phù hợp của TTHC với yêu cầu triển khai thực hiện dịch vụ công mức

độ 3, mức độ 4. Trong thời gian tới, sẽ tiếp tục rà soát để thực hiện cho phù hợp, hiệu quả.

5. Lĩnh vực Đường thủy nội địa

Kính đề nghị cắt bỏ 09 thủ tục, không niêm yết công khai danh mục TTHC lĩnh vực này:

- + Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung;
- + Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa;
- + Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác;
- + Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa;
- + Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện;
- + Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện;
- + Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện;
- + Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện;
- + Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.

Vì đối với thị trấn không có Đường thủy nội địa nên không phát sinh 09 TTHC này.

6. Lĩnh vực Kiểm lâm, lâm nghiệp

Kính đề nghị cắt bỏ 01 thủ tục, không niêm yết công khai danh mục TTHC lĩnh vực này:

1. Phê duyệt hồ sơ, cấp phép khai thác gỗ rừng trồng tập trung bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại.

Vì đối với thị trấn không có rừng nên không áp dụng 01 TTHC này.

7. Lĩnh vực Nội vụ

*** Thủ tục Thi đua khen thưởng:**

Qua đối chiếu với quá trình hoạt động trên thực tế, UBND thị trấn đề nghị sửa đổi thủ tục “Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất” giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc (cắt giảm 13 ngày làm việc).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, sự hướng dẫn của các ngành chuyên môn, công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại UBND năm 2022 đã có nhiều chuyển biến và đạt được kết quả bước đầu. Đặc biệt, sự phối hợp đồng bộ giữa cán bộ đầu mối thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và các cán bộ công chức bộ phận chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Công tác triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính luôn

được đội ngũ cán bộ, công chức UBND thị trấn Lai Cách khai thực hiện nghiêm túc.

2. Khó khăn, vướng mắc

Cán bộ đầu mối thực hiện giải quyết thủ tục hành chính là cán bộ hoạt động kiêm nhiệm, chủ yếu là tập trung giải quyết nhiệm vụ chuyên môn. Do đó, thời gian dành cho nghiên cứu, tham mưu triển khai các nội dung liên quan về thủ tục hành chính chất lượng, hiệu quả có lúc còn một số hạn chế trong nghiên cứu sâu các văn bản quy định, hướng dẫn quy trình TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn Lai Cách.

3. Tồn tại, hạn chế

Trong thời gian qua, công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đã được UBND thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện và đạt được một số kết quả bước đầu, bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Một số cán bộ, công chức bộ phận chuyên môn chưa thật sự quan tâm và dành thời gian thoả đáng cho công tác này, chưa nhận thức hết vai trò, tầm quan trọng của hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. UBND thị trấn kiến nghị cấp trên tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị để đảm bảo cho quá trình thực hiện nhiệm vụ. Việc rà soát, đơn giản hóa TTHC là khâu quan trọng và không hề dễ làm, do đó đề nghị cấp trên cần tổ chức thảo luận, hướng dẫn việc đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền cấp xã, để quy trình đánh giá TTHC được đảm bảo theo quy định.

2. Cấp trên có Kế hoạch hướng dẫn cụ thể về quy trình, các bước rà soát đánh giá TTHC hàng năm, để bộ TTHC cấp xã, thị trấn ngày càng thuận tiện tra cứu, sử dụng cho người dân; hiệu quả trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC của cán bộ công chức nhà nước. Việc nâng cấp cấu hình quy trình giải quyết trực tuyến cần đồng bộ, thống nhất các bước trong cả bộ TTHC cấp xã, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Cách, kính mong UBND huyện quan tâm tham gia góp ý để địa phương thực hiện tốt hơn công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TT Đảng ủy-TT HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- CBCC chuyên môn UBND thị trấn;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Minh

